

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢNG NAM
TRƯỜNG THPT QUẾ SƠN



KẾ HOẠCH DẠY HỌC VÀ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
MÔN HỌC: SINH – CNNN
BỔ SUNG ĐỐI VỚI HỌC SINH KHUYẾT TẬT
NĂM HỌC 2023 – 2024

Phụ lục I

KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC VÀ TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

TRƯỜNG: THPT QUẾ SƠN
TỔ: HÓA – SINH - CNNN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN MÔN SINH HỌC - CNNN, KHỐI LỚP 10,11,12

(Năm học 2023 - 2024)

2. Kế hoạch dạy học¹

2.1. Phân phối chương trình

2.1.a Phân phối chương trình SINH HỌC 10 (Không có HS khuyết tật tham gia học môn Sinh 10)

2.1.b Phân phối chương trình + chuyên đề SINH HỌC 11 (Không có HS khuyết tật tham gia học môn Sinh 11)

2.1.c Phân phối chương trình + chủ đề SINH HỌC 12

Phân phối chương trình SINH HỌC 12

Cả năm: 35 tuần x 2 tiết = 70 tiết.

HK1: 18 tuần x 2 tiết = 36 tiết (9 tiết tự chọn);

HK2: 17 tuần x 2 tiết = 34 tiết (8 tiết tự chọn).

HỌC KỲ I

STT	Bài học/Chủ đề	Số tiết	Yêu cầu cần đạt đối với học sinh khuyết tật
-----	----------------	---------	---

¹ Đối với tổ ghép môn học: khung phân phối chương trình cho các môn

	(1)	(2)	(3)
Phần 5: DI TRUYỀN HỌC Chương I: Cơ chế di truyền và biến dị			
1	CHỦ ĐỀ 1: Cơ chế di truyền và biến dị ở cấp độ phân tử (Bài 1,2,3,4)	Vật chất và cơ chế di truyền ở cấp độ phân tử.	05 - Nêu được khái niệm và các đặc điểm chung của mã di truyền. - Nêu được khái niệm và các cấp độ điều hòa hoạt động gen. - Nêu được cơ chế điều hòa hoạt động của các gen qua operon ở sinh vật nhân sơ. - Nêu được khái niệm đột biến gen và phân biệt đột biến với thể đột biến.
2,3		Cơ chế di truyền ở cấp độ phân tử	
4		Điều hòa hoạt động gen	
5		Cơ chế biến dị ở cấp độ phân tử	
TC1	Tự chọn:	Cơ chế di truyền và biến dị ở cấp độ phân tử (t1)	02 - Hệ thống kiến thức ở mức độ nhận biết và thông hiểu
TC2		Cơ chế di truyền và biến dị ở cấp độ phân tử (t2)	
5	CHỦ ĐỀ 2: Cơ chế di truyền và biến dị ở cấp độ tế bào	Vật chất di truyền- cơ chế di truyền, cơ chế biến dị ở cấp độ tế bào.	02 - Mô tả được cấu trúc hiển vi và chức năng của NST ở sinh vật nhân thực. - Nêu được khái niệm về đột biến cấu trúc NST. Kể ra các dạng đột biến cấu trúc NST và hậu quả. - Nêu được khái niệm đột biến số lượng NST. - Nêu được khái niệm và ý nghĩa của nó. - Hậu quả của đa bội thể.
6		Cơ chế biến dị ở cấp độ tế bào(tt)	
TC3	Tự chọn:	Cơ chế di truyền và biến dị ở cấp độ tế bào (tiết 1)	02 - Hệ thống kiến thức về cơ chế di truyền và biến dị cấp độ tế bào
TC4		Cơ chế di truyền và	

		biến dị ở cấp độ tế bào(tiết 2)		
8	Bài tập chương I		01	-
9	Bài 8: Qui luật phân li		01	- Trình bày nội dung phương pháp nghiên cứu của Men đen
10	Bài 9: Qui luật phân li độc lập		01	- Nêu được ý nghĩa của quy luật Mendel.
TC5	Tự chọn	Qui luật di truyền Men đen	01	-
11	Bài 10: Tương tác gen và tác động đa hiệu của gen		01	- Nêu được ví dụ về tính trạng do nhiều gen chi phối: tương tác bổ sung, tác động cộng gộp) và ví dụ về tác động đa hiệu của gen
TC6	Tự chọn:	Bài tập tương tác gen và tác động đa hiệu của gen	01	- Nhận biết gen đa hiệu
12	Ôn tập KTGK I		01	- Nội dung ôn tập kiến thức: KN gen, đặc điểm của mã di truyền; cơ chế nhân đôi, phiên mã, dịch mã; KN, nguyên nhân , có chế, hậu quả của đột biến gen, đột biến cấu trúc và số lượng
13	Kiểm tra giữa kỳ I		01	- Nội dung kiến thức trọng tâm: KN gen, đặc điểm của mã di truyền; cơ chế nhân đôi, phiên mã, dịch mã; KN, nguyên nhân , có chế, hậu quả của đột biến gen, đột biến cấu trúc và số lượng 70%NB+30%TH
14	Bài 11: Liên kết gen và hoán vị gen		02	- Trình bày được thí nghiệm phát hiện liên kết gen, hoán vị gen của Mocgan.
15				- Nêu được các đặc điểm cơ bản của liên kết gen. - Nêu được ý nghĩa của liên kết gen và hoán vị gen.
TC7	Tự chọn: bài tập di truyền liên kết		01	- Phân biệt QLDT PLDL, LKG, HVG
16	Bài 12: Di truyền liên kết với giới tính và di truyền ngoài nhân		01	Nêu khái niệm NST và cơ chế tế bào học xác định giới tính bằng NST- Nêu được các đặc điểm di truyền của các gen nằm trên NST giới tính(X và Y) - Nêu được 1 số ứng dụng của sự di truyền liên kết với giới tính. - Nêu được đặc điểm di truyền của gen ngoài nhân và cách thức nhận biết 1 gen nằm ở trong nhân hay ngoài nhân.
TC 8	Tự chọn; Di truyền liên kết giới		01	- Nhận biết gen trên NST thường, gt, ngoài nhân

	tính và di truyền ngoài nhân		
17	Bài 13: Ảnh hưởng của môi trường lên sự biểu hiện của gen	01	- Nêu mối quan hệ giữa gen và tính trạng - Nêu được những ảnh hưởng của điều kiện môi trường trong và ngoài đến sự biểu hiện của gen và mối quan hệ giữa kiểu gen, môi trường và kiểu hình thông qua một ví dụ. - Nêu được khái niệm, đặc điểm mức phản ứng.
18	Bài 15: Bài tập chương 2	01	- Hệ thống được các kiến thức cơ bản về quy luật di truyền. - Biết cách giải một số bài tập cơ bản: thông hiểu về quy luật di truyền
19	Bài 16: Cấu trúc di truyền quần thể	01	- Nêu được khái niệm và những đặc trưng của quần thể về mặt di truyền. - Nêu được khái niệm và cách tính tần số tương đối của các alen và kiểu gen.
20	Bài 17: Cấu trúc di truyền quần thể	01	- Nêu khái niệm và đặc điểm di truyền của quần thể ngẫu phối - Phát biểu được nội dung, ý nghĩa lí luận và ý nghĩa thực tiễn và điều kiện nghiệm đúng của định luật Hacđi – Vanbec.
TC 9	Tự chọn: bài tập di truyền quần thể	01	- Giải được các bài tập về quần thể: + tần số alen, tần số kiểu gen
21	Bài 18: Chọn giống vật nuôi và cây trồng dựa trên nguồn BDTH	01	- Trình bày được quy trình tạo giống thuần dựa trên nguồn biến dị tổ hợp. - Nêu được khái niệm ưu thế lai và các phương pháp tạo ưu thế lai.
22	Bài 19: Tạo giống bằng phương pháp gây đột biến và công nghệ tế bào.	01	- Trình bày quy trình tạo giống mới bằng phương pháp gây đột biến và nêu một số thành tựu tạo giống ở Việt Nam bằng công nghệ gây đột biến. - Trình bày được các công nghệ tế bào trong chọn giống thực vật và động vật và nêu được các thành tựu trong chọn và tạo giống bằng công nghệ tế bào.
23	Bài 20: Tạo giống nhờ công nghệ gen	01	- Nêu được các khái niệm công nghệ gen, kỹ thuật chuyển gen. - Nêu khái niệm sinh vật biến đổi gen và cách biến đổi hệ gen của một sinh vật - Nêu được một số thành tựu trong chọn giống nhờ công nghệ gen.
24	Bài 21: Di truyền y học	01	- Nêu được khái niệm, nguyên nhân, cơ chế, hậu quả và cách phòng, chữa các bệnh tật di truyền ở người. - Nêu khái niệm bệnh ung thư, nguyên nhân, cơ chế gây bệnh và cách phòng trị bệnh ung thư
25	Bài 22: Bảo vệ vốn gen của loài người	01	- Nêu được một số vấn đề xã hội của di truyền học.
26	ÔN TẬP di truyền học	01	- Nêu được các khái niệm cơ bản trong di truyền học từ mức độ phân tử, tế bào,

			cơ thể cũng như quần thể. - Biết cách hệ thống hóa kiến thức thông qua xây dựng các bản đồ khái niệm.
27	Kiểm tra cuối kì	01	- Di truyền và biến dị ở cấp pt - Di truyền và biến dị ở cấp tb - Quy luật DT
28	Bài 24: Các bằng chứng tiến hóa	01	- Phân biệt được các bằng chứng giải phẫu học so sánh. Lấy được ví dụ.
29	Bài 25: Học thuyết Lamac và học thuyết Đacuyn	01	- Nêu được các luận điểm cơ bản của thuyết tiến hóa của Đacuyn. - Nêu được những đóng góp và những tồn tại của Đacuyn.
30	Bài 26: Học thuyết tiến hóa tổng hợp hiện đại	02	- Nêu được các nhân tố tiến hoá (đột biến, di – nhập gen, chọn lọc tự nhiên, yếu tố ngẫu nhiên, giao phối không ngẫu nhiên). - Nêu được vai trò của các nhân tố tiến hóa đối với quá trình tiến hóa nhỏ
31			
TC 10	nguyên nhân và cơ chế tiến hóa	01	Hệ thống hóa các kiến thức về nguyên nhân và cơ chế tiến hóa theo học thuyết hiện đại
32	Chủ đề: Loài và quá trình hình thành loài (<i>Bài 28, 29, 30, 31</i>)	03	- Nêu được khái niệm loài sinh học - Nêu được vai trò của cơ chế cách ly trong quá trình hình thành loài mới - nêu đặc điểm các cơ chế cách ly trước hợp tử lấy ví dụ - nêu đặc điểm các cơ chế cách ly sau hợp tử lấy ví dụ - Nêu được vai trò của cách ly địa lý trong quá trình hình thành loài mới.
33			
34			
			Bài 31. Tiến hóa lớn

TC 11	Tự chọn:	ÔN TẬP KTGK II	01	Hệ thống hóa các kiến thức về nguyên nhân và cơ chế tiến hóa theo học thuyết hiện đại
35	Kiểm tra giữa kỳ 2		01	- 70NB+30%TH
36	Bài 32: Nguồn gốc sự sống		01	- Nêu được các giai đoạn phát sinh sự sống và đặc điểm của mỗi giai đoạn
37	Bài 33: Sự phát triển của sinh giới qua các đại địa chất		01	-Nêu được khái niệm, vai trò của hóa thạch trong nghiên cứu sự tiến hóa của sinh giới.
38	Bài 34: Sự phát sinh loài người		01	- Nêu được nguồn gốc động vật của loài người dựa trên các bằng chứng giải phẫu so sánh, phôi sinh học so sánh, đặc biệt là sự giống nhau giữa người và vượn người.
39	Bài 35: Môi trường sống và các nhân tố sinh thái		01	Nêu được khái niệm môi trường, phân loại các loại môi trường sống của sinh vật - Nêu khái niệm nhân tố sinh thái. Kể tên các nhân tố sinh thái. - Nêu các khái niệm về giới hạn sinh thái. -Nêu được khái niệm ổ sinh thái, phân biệt nơi ở với ổ sinh thái..
40	Chủ đề: quần thể sinh vật – Bài 36, 37, 38, 39.	Tiết 1: Quần thể sinh vật và mối quan hệ giữa các cá thể trong quần thể.	04	- Nêu được khái niệm quần thể (về mặt sinh thái học). - Nêu được các mối quan hệ sinh thái giữa các cá thể trong quần thể - Nêu được một số đặc trưng cơ bản về cấu trúc của quần thể.
41		Tiết 2: Các đặc trưng cơ bản của quần thể.		
42		Tiết 3: Các đặc trưng cơ bản của quần thể.		
43		Tiết 4: Biến động số lượng cá thể của quần thể.		
TC 12	Tự chọn: Quần thể sinh vật		02	-hệ thống hóa các kiến thức: cá thể và quần thể sinh vật
TC13				
44	Chủ đề 4: Quần xã	Bài 40: Quần xã sinh vật và một số đặc	02	- Nêu được khái niệm quần xã.

	sinh vật	trung cơ bản của quần xã		- Nêu được các đặc trưng cơ bản của quần xã : tính đa dạng về loài, sự phân bố của các loài trong không gian. Nêu được khái niệm diễn thế sinh thái, các giai đoạn của từng loại diễn thế.
45		Bài 41: Diễn thế sinh thái		
TC14	Tự chọn: Quần xã và đặc trưng cơ bản của Quần xã sinh vật	01		- Hệ thống hóa kiến thức quần xã sinh vật
46	Bài 42: Hệ sinh thái	01		Nêu được định nghĩa hệ sinh thái. - Nêu được các thành phần cấu trúc của hệ sinh thái, các kiểu hệ sinh thái (tự nhiên và nhân tạo).
47	Bài 43: Trao đổi vật chất trong hệ sinh thái	01		- Nêu được khái niệm chuỗi, lưới thức ăn và các bậc dinh dưỡng, lấy ví dụ minh họa.
TC 15	Tự chọn: Trao đổi vật chất trong hệ sinh thái	01		- Hệ thống kiến thức về trao đổi vật chất trong hệ sinh thái
48	Bài 44: Chu trình sinh địa hóa và sinh quyển	01		Nêu khái niệm về chu trình sinh địa hóa và nguyên nhân làm cho vật chất quay vòng. - Nêu được khái niệm về sinh quyển, các khu sinh học trong sinh quyển và lấy ví dụ
49	Bài 45: Dòng năng lượng trong hệ sinh thái và hiệu suất sinh thái	01		- Nêu được các tháp sinh thái, hiệu suất sinh thái.
TC16	Tự chọn: Dòng năng lượng và hiệu suất sinh thái	01		Hệ thống kiến thức về dòng năng lượng và hiệu suất sinh thái
50	Bài 46: Thực hành: Quản lí và sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên	01		Nêu được khái niệm, lấy ví dụ minh họa về các dạng tài nguyên thiên nhiên.
TC 17	Tự chọn: Ôn tập (tiết 1)	02		- Ôn tập nội dung trọng tâm: thuyết tiến hóa tổng hợp hiện đại; các con đường hình thành loài. - Ôn tập nội dung trọng tâm: đặc trưng cơ cơ bản của quần thể, quần xã; các dạng biến động số lượng cá thể của quần thể; diễn thế sinh thái; chuỗi lưới thức ăn.
TC 18	Tự chọn: Ôn tập (tiết 2)			
51	Bài 47: Ôn tập phần tiến hóa và	01		- Ôn tập nội dung trọng tâm: thuyết tiến hóa tổng hợp hiện đại; các con đường

	sinh thái học Bài 48: Ôn tập chương trình sinh học cấp THPT		hình thành loài; đặc trưng cơ cơ bản của quần thể, quần xã; các dạng biến động số lượng cá thể của quần thể; diễn thế sinh thái; chuỗi lưới thức ăn.
52	Kiểm tra cuối kì 2	01	

2.1.d Phân phối chương trình CNTT 10

Cả năm: 35 tuần x 2 tiết = 70 tiết.

HK1: 18 tuần x 2 tiết = 36 tiết ;

HK2: 17 tuần x 2 tiết = 34 tiết .

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt đối với học sinh khuyết tật (3)
HỌC KÌ I (18 tuần – 36 tiết)			
Chương I. Giới thiệu chung về trồng trọt			
1,2	Bài 1. Giới thiệu về trồng trọt	03	– Nêu được một số thành tựu nổi bật của việc ứng dụng công nghệ cao trong trồng trọt ở Việt Nam và trên thế giới.
3			
4	Bài 2. Cây trồng và các yếu tố chính trong trồng trọt.	02	– Phân loại được các nhóm cây trồng theo nguồn gốc, đặc tính sinh vật học và mục đích sử dụng.
5			
Chương II. Đất trồng			
6	Bài 3. Giới thiệu về đất trồng	02	– Trình bày được khái niệm, thành phần cơ bản của đất trồng.

7			
8	Bài 4. Sử dụng, cải tạo và bảo vệ đất trồng	02	– Trình bày được các biện pháp sử dụng, cải tạo và bảo vệ đất trồng.
9			
10	Bài 5. Giá thể trồng cây	03	– Nêu được một số ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất đất/giá thể trồng cây (Ví dụ: Sản xuất đất/giá thể trồng cây từ xơ dừa, từ trấu, từ đất sét,...).
11, 12			
13, 14	Ôn tập kiểm tra giữa học kì I.	02	- Hệ thống hóa được kiến thức Chương I, chương II. 70%NB+30%TH
15	Kiểm tra giữa học kì 1	01	Hình thức: - 50% trắc nghiệm (nhận biết + thông hiểu) - 50% tự luận (NB+TH).
16	Bài 6. Thực hành: Xác định độ chua, độ mặn của đất.	01	-Quan sát + cùng tiến hành TN với học sinh khác.
17,18	Bài 7. Giới thiệu về phân bón	02	– Nhận biết được một số loại phân bón thông thường.
19,20	Bài 8. Sử dụng và bảo quản phân bón	02	- Nêu được cơ sở khoa học của các biện pháp sử dụng một số loại phân bón phổ biến.
21, 22	Bài 9. Ứng dụng công nghệ vi sinh trong sản xuất phân bón	02	– Trình bày được một số ứng dụng của công nghệ vi sinh trong sản xuất phân bón vi sinh cố định đạm, phân bón vi sinh chuyển hóa lân, phân bón vi sinh phân giải chất hữu cơ.
23, 24	Bài 10. Thực hành: Nhận biết một số loại phân bón hóa học.	02	- Nhận biết được một số loại phân bón hóa học thông thường.

25, 26	Bài 11. Khái niệm và vai trò của giống cây trồng	02	– Nêu được khái niệm giống cây trồng. - Nêu được vai trò của giống cây trồng.
27, 28	Bài 12. Một số phương pháp chọn, tạo giống cây trồng	03	- Nêu được một số thành tựu của công tác tạo giống cây trồng ở Việt Nam và trên thế giới.
29			
30	Bài 13. Nhân giống cây trồng	02	– Mô tả được các phương pháp nhân giống cây trồng phổ biến.
31			
32	Bài 14. Thực hành: Nhân giống cây ăn quả bằng phương pháp ghép.	02	- Thực hiện được việc nhân giống cây ăn quả bằng phương pháp ghép đoạn cành và ghép chữ T.
33			
34	Ôn tập kiểm tra học kì I.	02	- Hệ thống hóa được kiến thức, kỹ năng học kì I.
35			
36	Kiểm tra cuối học kì I.	01	Hình thức: - 50% trắc nghiệm (nhận biết + thông hiểu) - 50% tự luận (NB+TH).
37, 38	Bài 15. Sâu, bệnh hại cây trồng và ý nghĩa của việc phòng trừ.	02	– Nêu được khái niệm, tác hại của sâu, bệnh hại cây trồng và ý nghĩa của việc phòng, trừ sâu, bệnh hại cây trồng.
39, 40	Bài 16. Một số sâu hại cây trồng	03	- Mô tả được đặc điểm nhận biết, đặc điểm gây hại của một số sâu hại cây

41	thường gặp và biện pháp phòng trừ.		trồng thường gặp và biện pháp phòng trừ.
42	Bài 17. Một số bệnh hại cây trồng thường gặp và biện pháp phòng trừ	02	– Trình bày được khái niệm bệnh hại cây trồng. – Nhận biết được một số loại bệnh hại cây trồng thường gặp.
43			
44	Bài 18. Ứng dụng công nghệ vi sinh trong phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng.	02	– Nêu được ứng dụng công nghệ vi sinh trong sản xuất chế phẩm vi khuẩn, chế phẩm virus trừ sâu và chế phẩm nấm phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng.
45			
Chương VI. Kỹ thuật trồng trọt			
46	Bài 19. Quy trình trồng trọt và cơ giới hóa trong trồng trọt.	02	– Mô tả được các bước trong quy trình trồng trọt. - Tham gia trồng và chăm sóc được một số loại cây trồng phổ biến ở địa phương
47			
48	Bài 20. Công nghệ cao trong thu hoạch và bảo quản sản phẩm trồng trọt.	02	– Nêu được một số ứng dụng công nghệ cao trong thu hoạch, bảo quản sản phẩm trồng trọt.
49			
50	Ôn tập kiểm tra Giữa học kì II.	02	- Hệ thống hóa được kiến thức Chương 5, Bài 19, 20
51			
52	Kiểm tra Giữa học kì II.	01	Hình thức: - 50% trắc nghiệm (nhận biết + thông hiểu) - 50% tự luận (NB+TH).
53, 54	Bài 21. Chế biến sản phẩm trồng	02	– Nêu được mục đích của việc chế biến sản phẩm trồng trọt.

	trọt.		
55, 56	Bài 22. Dự án trồng hoa trong chậu.	02	– Quan sát, tham gia cùng các học sinh khác
57, 58	Bài 23. Giới thiệu về trồng trọt công nghệ cao	02	+ Nêu được những ưu điểm và hạn chế của trồng trọt công nghệ cao.
59, 60	Bài 24. Một số công nghệ cao trong trồng trọt.	02	– Kể được một số mô hình trồng trọt công nghệ cao.
61, 62	Bài 25. Công nghệ trồng cây không dùng đất. (3 tiết)	03	– Thực hiện được việc trồng cây bằng phương pháp không dùng đất. - Có ý thức an toàn lao động và bảo vệ môi trường.
63			
Chương VIII. Bảo vệ môi trường trong trồng trọt			
64	Bài 26. Sự cần thiết phải bảo vệ môi trường trong trồng trọt	01	– Nêu được khái niệm, nguyên nhân và ảnh hưởng của ô nhiễm môi trường trong trồng trọt để thấy được sự cần thiết phải bảo vệ môi trường trong trồng trọt. - Nêu được một số biện pháp hạn chế ô nhiễm môi trường trong trồng trọt.
65, 66	Bài 27. Ứng dụng công nghệ vi sinh bảo vệ môi trường và xử lý chất thải trồng trọt.	02	– Nêu được ứng dụng của công nghệ vi sinh trong sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh từ chất thải trồng trọt. - Nêu được ứng dụng của công nghệ vi sinh trong sản xuất thức ăn ủ chua cho trâu, bò từ chất thải trồng trọt. - Nêu được ứng dụng của công nghệ vi sinh trong bảo vệ môi trường và xử lý chất thải trồng trọt.

67	Bài 28. Thực hành: Thực hành sử dụng rơm rạ để trồng nấm rơm.	01	- Quan sát và tham gia cùng các học sinh khác
68	Ôn tập kiểm tra cuối học kì 2	02	- Hệ thống hóa được kiến thức, kỹ năng học kì II
69			
70	Kiểm tra cuối học kì II.	01	Hình thức: - 50% trắc nghiệm (nhận biết + thông hiểu) - 50% tự luận (NB + TH).

2.1.e Phân phối chương trình CNCN 11 (Không có học sinh khuyết tật học các lớp có CNCN)

TỔ TRƯỞNG
(Ký và ghi rõ họ tên)



Đào Thị Quế Phương

Quế Sơn, ngày 4 tháng 9 năm 2023
P.HIỆU TRƯỞNG
(Ký và ghi rõ họ tên)



Phạm Văn Thuận